

Số: 959/SNNPTNT-CCKL

An Giang, ngày 29 tháng 5 năm 2020

V/v lấy ý kiến đóng góp cho dự thảo Quyết định bãi bỏ Quy định về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên, sử dụng rừng, gây nuôi động vật rừng và quản lý đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 44/2012/QĐ-UBND

Kính gửi:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Sở Tư pháp; Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Ban Thường trực Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh; Hội Doanh nhân trẻ tỉnh An Giang;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở: Thanh tra Sở; Văn phòng Sở; Ban quản lý rừng Phòng hộ và Đặc dụng tỉnh.

Thực hiện Công văn số 214/UBND-NC ngày 05/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện các công việc liên quan đến xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Sở Nông nghiệp Phát triển nông thôn đã dự thảo Quyết định về việc bãi bỏ Quy định về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên, sử dụng rừng, gây nuôi động vật rừng và quản lý đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 44/2012/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Dự thảo Quyết định nhằm giải quyết các vấn đề sau:

Các Điều 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 19, 23 và 24 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 44/2012/QĐ-UBND: Đã được bãi bỏ bởi Quyết định số 83/2017/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang bãi bỏ một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 44/2012/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

Các điều, khoản còn lại của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 44/2012/QĐ-UBND:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng: Đã đề nghị bỏ nên không cần thiết.

- Điều 2. Giải thích từ ngữ: Áp dụng các thuật ngữ được giải thích tại Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các văn bản hướng dẫn, thi hành.

- Điều 3. Phân cấp quản lý, bảo vệ rừng, phát triển rừng, sử dụng rừng và sử dụng đất lâm nghiệp: Bỏ do đã có quy định tại Điều 1 Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; đã có quy định tại Điều 43 và tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 102 Luật Lâm nghiệp năm 2017.

- Điều 4. Nguyên tắc bảo vệ và phát triển rừng: Bỏ do đã có quy định tại Điều 3 Luật Lâm nghiệp năm 2017.

- Điều 5. Bảo vệ rừng: Bỏ do đã có quy định tại khoản 1 Điều 45 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; đã có quy định tại Điều 7 Thông tư số 25/2019/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng cháy và chữa cháy rừng.

- Điều 6. Phát triển rừng: Bỏ do đã có quy định tại Điều 44, Điều 47 Luật Lâm nghiệp năm 2017.

- Điều 7. Bảo tồn thiên nhiên: Bỏ do đã có quy định tại Điều 4 Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng.

- Điều 15. Trách nhiệm của chính quyền địa phương, cơ quan, tổ chức, trong việc trồng, chăm sóc, bảo vệ cây lâm nghiệp phân tán: Bỏ do đã có quy định tại Điều 1 Thông tư liên tịch số 14/2015/TT-LT BNNPTNT-BNV; đã có quy định tại Điều 43 và tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 102 Luật Lâm nghiệp năm 2017.

- Điều 16. Quản lý nguồn giống, giá cây giống đối với cây lâm nghiệp phân tán: Bỏ do Quyết định số 89/2005/QĐ-BNN ngày 29 tháng 12 năm 2005 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Quy chế quản lý giống cây trồng lâm nghiệp; Thông tư số 25/2011/TT-BNNPTNT ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Danh mục giống cây trồng lâm nghiệp chính đã hết hiệu lực và được thay thế bằng Thông tư số 30/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định Danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính; công nhận giống và nguồn giống; quản lý vật liệu giống cây trồng lâm nghiệp chính.

- Điều 17. Chính sách trồng, hưởng lợi cây trồng lâm nghiệp phân tán bằng nguồn vốn do nhà nước hỗ trợ: Bỏ do đã có quy định tại Điều 50 của Luật Lâm nghiệp năm 2017.

- Điều 18. Quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm, của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân (hộ nhận khoán) để trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng phòng hộ: Bỏ do đã có quy định cụ thể về quản lý rừng phòng hộ tại Mục 3 (gồm các Điều 19, Điều 20, Điều 21, Điều 25) của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP.

- Điều 20. Thủ tục thu hái cây thuốc nam: Trước đây, thủ tục này được UBND tỉnh ban hành nhằm tăng cường công tác quản lý, bảo tồn đối với hoạt động khai thác cây thuốc nam (được xem là lâm sản ngoài gỗ) trên các khu vực đồi núi do chưa có quy định cụ thể do Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT. Tuy nhiên hiện nay Trung ương đã ban hành các văn bản quy phạm pháp luật có các quy định và hướng dẫn thực hiện việc khai thác lâm sản ngoài gỗ, cụ thể như sau:

+ Quy định tại Điều 10, Điều 16, Điều 19, Điều 20 của Thông tư số 27/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản.

+ Quy định tại Điều 12, Điều 20, Điều 25, Điều 28, Điều 29, Điều 30 của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP.

- Điều 21. Quản lý việc đào bứng cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ có nguồn gốc từ vườn nhà, trang trại, cây trồng phân tán của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân: Bỏ do Quyết định số 39/2012/QĐ-TTg ngày 05 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ đã được bãi bỏ theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 156/2018/NĐ-CP. Đồng thời hiện nay, cá nhân, hộ gia đình, tổ chức có nhu cầu đào bứng cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ chỉ thực hiện theo quy định tại Điều 10, Điều 16, Điều 19, Điều 20 của Thông tư số 27/2018/TT-BNNPTN.

- Điều 22. Thủ tục giao rừng, thuê rừng gắn liền với giao đất, thuê đất lâm nghiệp: Bỏ do đã có quy định tại Điều 35, Điều 36, Điều 37, Điều 38 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP.

- Điều 25. Quy định đầu tư, xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng trong rừng phòng hộ, đặc dụng: Bỏ do đã có quy định tại Điều 14, Điều 15, Điều 23, Điều 24 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP.

- Điều 26. Xử lý vi phạm: Bỏ do tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được giao đất trồng rừng sản xuất; nhận khoán trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng phòng hộ, đặc dụng; trồng cây lâm nghiệp phân tán có hành vi vi phạm quy định pháp luật nếu:

+ Vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp: Xử phạt theo Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp;

+ Vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai như sử dụng đất sai mục đích; chuyển đổi mục đích sử dụng đất khi chưa được phép của Ủy ban nhân dân tỉnh; chuyển quyền sử dụng đất, thu hồi đất: Xử phạt theo quy định tại Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

- + Nếu có hành vi phạm tội: Xử phạt theo pháp luật hình sự.
- Chương IV - Tổ chức thực hiện; và Chương V - Điều khoản thi hành: Đã đề nghị bỏ nên không cần thiết.

Đề Dự thảo được ban hành đúng trình tự theo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, đồng thời đảm bảo tính thống nhất và khả thi, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan tham gia ý kiến cho bản Dự thảo quyết định như sau:

1. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải toàn văn Dự thảo quyết định bãi bỏ Quy định về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên, sử dụng rừng, gây nuôi động vật rừng và quản lý đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 44/2012/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang. Thời gian lấy ý kiến đến hết ngày **15/7/2020**.

2. Đề nghị Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố; tham gia ý kiến Dự thảo quyết định. Thời gian lấy ý kiến đến hết ngày **30/6/2020**. Văn bản góp ý cho Dự thảo quyết định đề nghị Quý cơ quan gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Kiểm lâm).

4. Địa chỉ tiếp nhận ý kiến đóng góp:

- Chi cục Kiểm lâm An Giang, số 10/1 Châu Văn Liêm, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.
- Số điện thoại liên lạc: 02963.600.164
- Đồng thời gửi file mềm về địa chỉ email: cckl@angiang.gov.vn

Toàn bộ nội dung dự thảo Quyết định của UBND tỉnh được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh An Giang (<http://www.angiang.gov.vn>) và Cổng thông tin điện tử Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (<http://sonongnghiep.angiang.gov.vn>).

Rất mong các cơ quan quan tâm góp ý để Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, thực hiện các bước tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD Sở Nguyễn Sĩ Lâm;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh An Giang;
- Lưu: VT,CCKL.PTX.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trương Kiến Thọ